

Ninh Bình

Kết quả thực hiện các Hiệp định Thương mại Tự do của địa phương

Trung bình

NHÓM 5/6

XẾP LOẠI

Trung bình

Nhóm 5/6 — Hạng 33/34 tỉnh được đánh giá.

ĐIỂM TỔNG HỢP

12,49

/ 40

Thấp hơn mức trung bình cả nước (21,66) 9,17 điểm.

TRỤ CỘT YẾU NHẤT

34/34

Phát triển bền vững — xếp cuối bảng cả nước, khoảng cách lớn nhất (-3,23).

TỔNG QUAN BỐN TRỤ CỘT

A TIẾP CẬN THÔNG TIN

HẠNG 33 / 34

2,61 / 10

-2,19 so với TB

B THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

HẠNG 32 / 34

2,91 / 10

-2,30 so với TB

C CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

HẠNG 33 / 34

4,49 / 10

-1,33 so với TB

D PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

HẠNG 34 / 34

2,73 / 10

-3,23 so với TB

★ ĐIỂM MẠNH TƯƠNG ĐỐI

#17

A8 — Thông tin dự báo & định hướng thị trường do CQQL địa phương cung cấp

#18

A3/C5 — Hình thức tiếp cận thông tin về FTA & Rào cản trong việc tận dụng FTA

#21

C1 — Mức độ tận dụng FTA đã ký kết

#23

A7 — Chương trình hỗ trợ cần thiết để tận dụng hiệu quả FTA

KHOẢNG TRỐNG NGHIÊM TRỌNG

Hạng 34

D2 — Nhận thức tác động của cam kết PTBV

Hạng 33

C9.1 — Tần suất tham gia chương trình xúc tiến thương mại

Hạng 32

D6 — Hình thức hỗ trợ

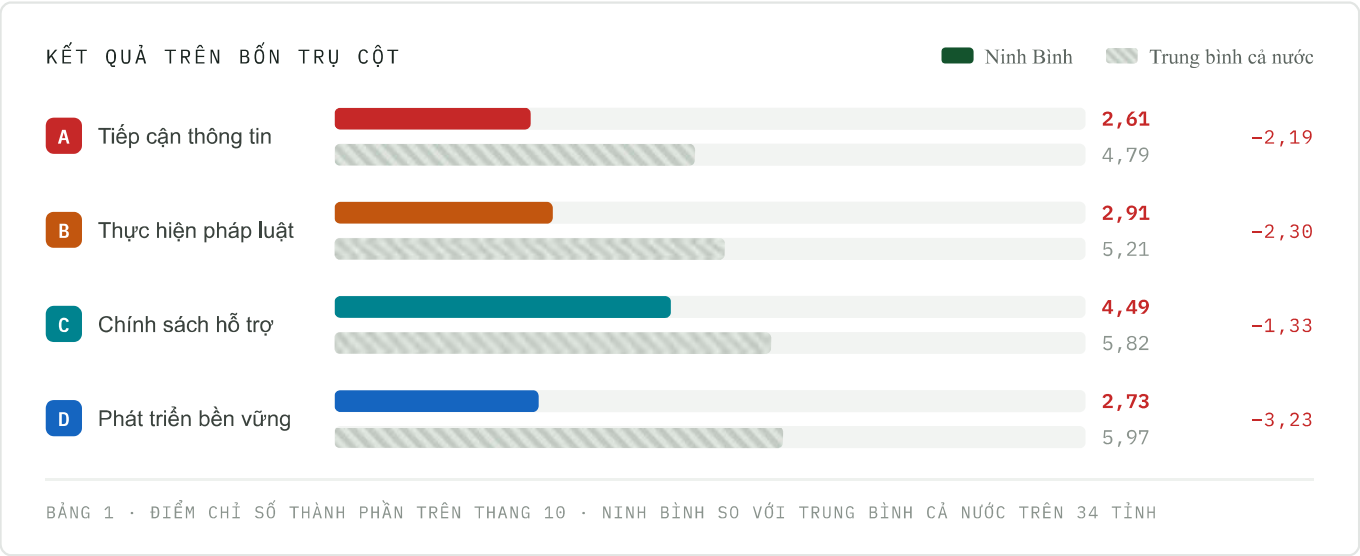
Hạng 31

B5/B6/C6/C9.2/D5 — Đào tạo tập huấn thực thi cam kết/Phản hồi chính sách/Hiệu quả chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh & một số chỉ số khác

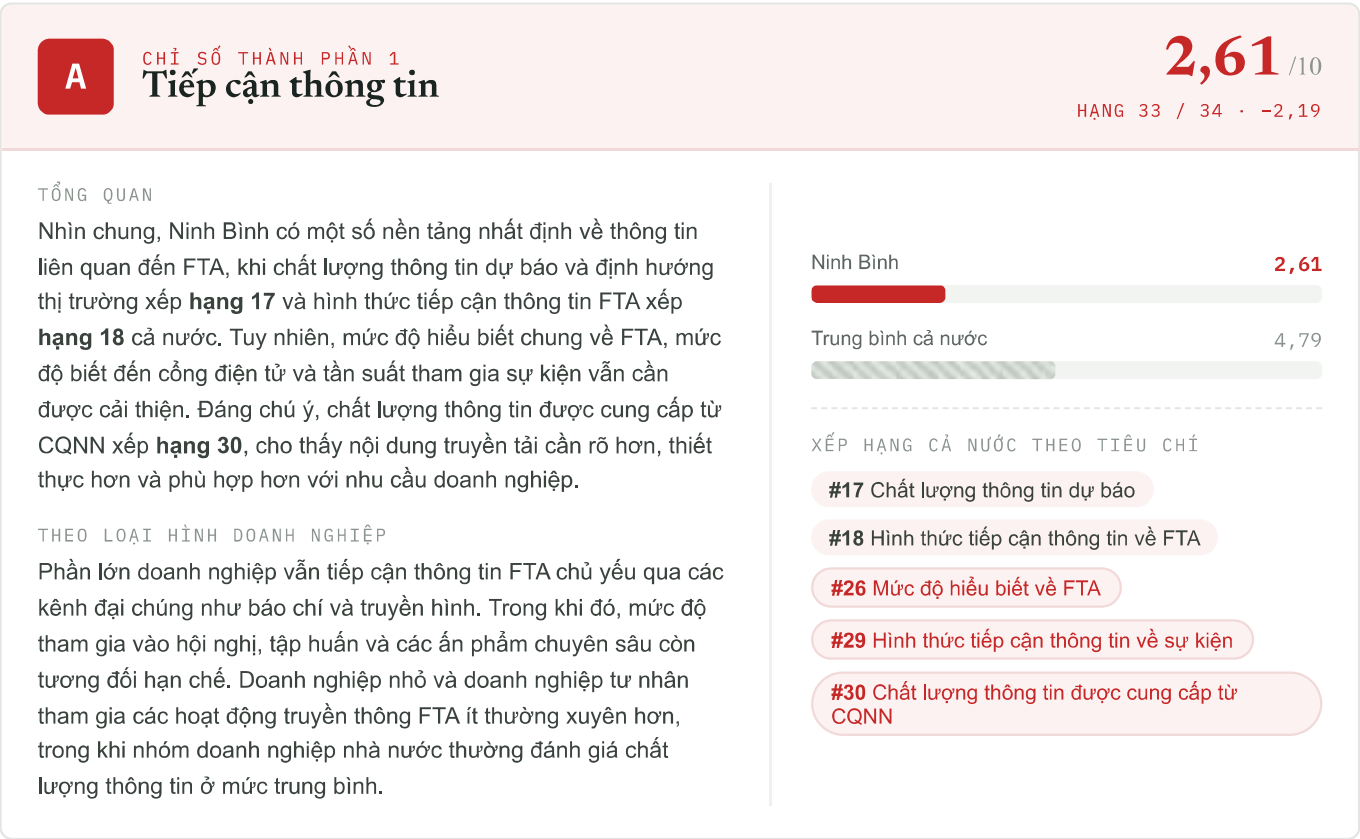
NGUỒN: FTA INDEX 2025 (TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG THỰC HIỆN CHO BỘ CÔNG THƯƠNG); KHẢO SÁT 4.066 DOANH NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU. ĐIỂM CHỈ SỐ THÀNH PHẦN TRÊN THANG 10; ĐIỂM TỔNG HỢP TRÊN THANG 40. XẾP HẠNG TRÊN TỔNG SỐ 34 TỈNH.

01 Tổng quan kết quả

Ninh Bình đạt **12,49 trên 40 điểm**, xếp **hạng 33/34**, và được xếp vào nhóm **Trung bình**. Điểm số của tỉnh thấp hơn 9,17 điểm so với mức trung bình cả nước (21,66). Kết quả này cho thấy việc thực thi FTA trên toàn tỉnh còn nhiều dư địa để cải thiện trên cả bốn trụ cột. Trong đó, **phát triển bền vững** là trụ cột cần được quan tâm nhiều hơn, khi xếp **hạng 34** cả nước. Bên cạnh đó, các hoạt động xúc tiến thương mại, hướng dẫn pháp lý, tập huấn và tiếp cận chính sách hỗ trợ cũng cần được triển khai thường xuyên và rõ nét hơn. Tuy nhiên, Ninh Bình đã có một số nền tảng ban đầu về thông tin dự báo, hình thức tiếp cận thông tin và mức độ tận dụng FTA của doanh nghiệp.



02 Phân tích chi tiết theo chỉ số thành phần



TỔNG QUAN

Ninh Bình cần củng cố thêm tính thường xuyên và chiều sâu của các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, khi mức độ nắm rõ VBPL thực thi FTA xếp **hạng 28**, tần suất hướng dẫn VBPL và mức độ phản hồi từ CQNN để cập nhật VBPL cùng xếp **hạng 30** cả nước. Bên cạnh đó, các nội dung hướng dẫn hiện có vẫn cần được trình bày rõ hơn, gần hơn với tình huống thực tế của doanh nghiệp.

THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

Nhóm doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp tư nhân có mức độ hiểu biết tốt hơn về ưu đãi thuế quan, quy tắc xuất xứ, SPS, TBT và một số cam kết liên quan. Tuy vậy, nhiều doanh nghiệp vẫn chủ yếu dừng ở mức hiểu biết cơ bản, nhất là với các nội dung kỹ thuật hơn. Nhóm doanh nghiệp nhà nước có phản hồi khá đồng đều nhưng còn hạn chế ở các lĩnh vực pháp lý chuyên sâu.

Ninh Bình

2,91

Trung bình cả nước

5,21

XẾP HẠNG CẢ NƯỚC THEO TIÊU CHÍ

#25 Chất lượng hướng dẫn VBPL

#26 Mức độ phức tạp tuân thủ VBPL thực thi FTA

#30 Mức độ phản hồi từ CQNN để cập nhật VBPL

#31 Tham gia đào tạo tập huấn thực thi cam kết

#31 Phản hồi chính sách

C

CHỈ SỐ THÀNH PHẦN 3

Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng FTA

4,49 /10

HẠNG 33 / 34 · -1,33

TỔNG QUAN

Ninh Bình ghi nhận một số tín hiệu tích cực từ phía doanh nghiệp, khi mức độ tận dụng FTA đã ký kết xếp **hạng 21**, phản ánh một bộ phận doanh nghiệp trong tỉnh vẫn có khả năng tiếp cận và sử dụng các lợi ích từ FTA khi có điều kiện phù hợp. Tuy nhiên, mức độ khai thác các cam kết cụ thể của FTA còn chưa sâu, trong khi khả năng tiếp cận chính sách - chương trình hỗ trợ và hoạt động xúc tiến thương mại vẫn cần cải thiện thêm.

THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

Ưu đãi thuế quan và quy tắc xuất xứ là những lợi ích FTA được nhận diện rõ hơn, đặc biệt trong nhóm doanh nghiệp quy mô lớn và doanh nghiệp FDI. Trong khi đó, các nội dung kỹ thuật hơn như TBT, SPS, phòng vệ thương mại, SHTT, lao động và môi trường vẫn được hiểu hoặc sử dụng hạn chế hơn. Doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp tư nhân gặp nhiều khó khăn hơn khi tiếp cận các cam kết phức tạp này, do yêu cầu cao hơn về thông tin, năng lực tuân thủ và hồ sơ thực hiện.

Ninh Bình

4,49

Trung bình cả nước

5,82

XẾP HẠNG CẢ NƯỚC THEO TIÊU CHÍ

#18 Rào cản trong việc tận dụng FTA

#21 Tận dụng FTA Việt Nam đã ký kết

#31 Chất lượng chương trình xúc tiến thương mại

#32 Tiếp cận chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh

#33 Tần suất tham gia chương trình xúc tiến thương mại

D

CHỈ SỐ THÀNH PHẦN 4

Cam kết phát triển bền vững

2,73 /10

HẠNG 34 / 34 · -3,23

TỔNG QUAN

Nhìn chung, Ninh Bình có mức độ nhận diện ban đầu về các nội dung liên quan đến SDG, với chỉ tiêu hiểu biết về SDG xếp **hạng 26** cả nước. Tuy nhiên, mức độ chuẩn bị tuân thủ, vai trò của tuân thủ cam kết PTBV đối với hoạt động của doanh nghiệp và các hình thức hỗ trợ vẫn cần được củng cố thêm. Đáng chú ý, nhận thức về tác động của cam kết PTBV xếp **hạng 34** cả nước, cho thấy nhiều doanh nghiệp chưa cảm nhận rõ mức độ ảnh hưởng của các yêu cầu này tới sản xuất, kinh doanh và tiếp cận thị trường.

THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

Ninh Bình

2,73

Trung bình cả nước

5,97

XẾP HẠNG CẢ NƯỚC THEO TIÊU CHÍ

#26 Hiểu biết về SDG

#30 Mức độ chuẩn bị tuân thủ cam kết PTBV

Doanh nghiệp quy mô lớn, doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp tư nhân có mức độ hiểu biết cơ bản hoặc tốt hơn một phần về các nội dung phát triển bền vững. Các cam kết về lao động và môi trường nhìn chung được doanh nghiệp cảm nhận rõ hơn trong hoạt động vận hành, còn các cam kết liên quan đến đa dạng sinh học chưa tạo tác động thực sự nổi bật.

#31 Vai trò tuân thủ cam kết PTBV đến hoạt động DN

#32 Hình thức hỗ trợ

#34 Nhận thức tác động của cam kết PTBV

03 Kết luận & hàm ý

ĐIỂM MẠNH PHÁT HUY

- **Đã có nền tảng ban đầu về thông tin FTA:** chất lượng thông tin dự báo và hình thức tiếp cận thông tin là những chỉ tiêu tương đối khả quan hơn, cho thấy doanh nghiệp vẫn có một số kênh để cập nhật thông tin thị trường và cam kết FTA.
- **Một bộ phận doanh nghiệp đã bắt đầu tận dụng FTA:** cho thấy doanh nghiệp trong tỉnh không hoàn toàn đứng ngoài các cơ hội từ hội nhập, đặc biệt khi có điều kiện tiếp cận phù hợp.
- **Doanh nghiệp đã có nhận diện bước đầu về phát triển bền vững:** hiểu biết về SDG đã hình thành ở một số nhóm doanh nghiệp, tạo cơ sở để tiếp tục mở rộng các hoạt động hướng dẫn về lao động, môi trường và tiêu chuẩn thị trường.

ĐIỂM THEN CHỐT CẦN CẢI THIỆN

- **Hệ thống thông tin FTA cần thiết thực hơn:** nội dung truyền tải cần rõ ràng hơn, dễ sử dụng hơn và sát hơn với nhu cầu thực tế của từng nhóm doanh nghiệp.
- **Hoạt động hướng dẫn pháp lý cần được triển khai thường xuyên hơn:** các nội dung về quy tắc xuất xứ, SPS, TBT, C/O và các cam kết kỹ thuật cần được giải thích theo cách gần gũi với tình huống thực tế của doanh nghiệp.
- **Chính sách hỗ trợ và xúc tiến thương mại cần được mở rộng:** doanh nghiệp đã có nhu cầu tận dụng FTA, nhưng khả năng tiếp cận các chương trình hỗ trợ, xúc tiến thương mại và nâng cao năng lực cạnh tranh vẫn cần được củng cố thêm.

Các bước tiếp theo

NGAY BÂY GIỜ · 0-12 THÁNG

TIẾP THEO · 1-3 NĂM

1

Nâng chất lượng thông tin FTA

Cải thiện nội dung thông tin từ CQNN, cổng thông tin điện tử và các kênh truyền thông hiện có theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu và gần gũi với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp.

A 33 → cao hơn

2

Tăng hướng dẫn pháp lý thực tiễn

Tổ chức hướng dẫn thường xuyên hơn về quy tắc xuất xứ và các cam kết kỹ thuật, ưu tiên cách trình bày theo tình huống thực tế.

B 32 → cao hơn

3

Mở rộng hỗ trợ tận dụng FTA

Tăng khả năng tiếp cận các chương trình hỗ trợ, xúc tiến thương mại và kết nối thị trường, giúp doanh nghiệp khai thác FTA sâu hơn.

C 33 → cao hơn

4

Chuẩn bị sớm cho yêu cầu PTBV

Cung cấp thông tin và tập huấn thực tiễn về lao động, môi trường, truy xuất nguồn gốc và đa dạng sinh học.

D 34 → cao hơn

MỤC TIÊU



Nâng từ nhóm “Trung bình” lên nhóm “Khá” – xây dựng hệ thống hỗ trợ FTA nền tảng, giúp doanh nghiệp tiếp cận tốt hơn với thông tin, chính sách hỗ trợ, hướng dẫn pháp lý và các yêu cầu mới từ thị trường.